

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **83/2021/HS-ST**

Ngày: 29-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hoàng Văn Hữu;

Nghề nghiệp: Công chức;

Chức vụ: Bí thư huyện đoàn Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

+ Ông Phan Ngọc Thạch;

Nghề nghiệp: Cán bộ;

Chức vụ: Phó Trưởng Ban Dân vận huyện ủy Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Giàu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29-9-2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Dương Quốc T, sinh ngày: 25-12-2000 tại: tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú: ấp Tân Tr, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; con ông Dương Văn To, sinh năm 1970 và bà Dương Thị Thu H, sinh năm 1970; Anh, em ruột: Có 04 người; Vợ, con: Không có. Tiền án: Không có; Tiền sự: Có 01 tiền sự. Tại Quyết định số 39/QĐ-TA ngày 13-5-2019, của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương Quốc T trong thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 28-5-2020, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 20-6-2021 cho đến nay – có mặt tại phiên tòa.

2. Lâm Hải Tr, sinh ngày: 12-01-2005 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Hội A, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; con ông Lâm Tự H, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm: 1972; Anh, chị ruột: Có 02 người; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự:

Không có. Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 26-9-2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Đắc Ti**, sinh ngày: 02-11-2002 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Tân Tr, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1981 và bà Bùi Thị Hà T, sinh năm: 1981; Em ruột: Có 01 người; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không có. Ngày 13-7-2021, Nguyễn Đắc Ti cùng đồng phạm có hành vi giết người, ngày 16-7-2021 Công an tỉnh Tây Ninh khởi tố bị can về tội “Giết người”. Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tây Ninh – có mặt tại phiên tòa.

4. **Nguyễn Hùng D**, sinh ngày: 08-12-2003 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Hội T, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn (tại phiên tòa bị cáo khai nghề nghiệp làm rẫy); Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có. Con ông Nguyễn Hùng C, sinh năm 1981 và bà Trần Thị Th, sinh năm: 1980; Chị, em ruột: Có 02 người. Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 26-9-2021 đến nay - có mặt tại phiên tòa.

5. **Nguyễn Phước S** (Tên gọi khác: S C), sinh ngày: 14-9-2003 tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Hội Th, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; con ông Nguyễn Phước Ph, sinh năm: 1972 và bà Lê Thị T, sinh năm: 1978 (đã chết); Anh, chị ruột: Có 02 người. Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 26-9-2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

6. **Trần Văn L** (tên gọi khác: Đ), sinh ngày: 21-4-2003 tại: tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Tân L, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; con ông Trần Văn Qu, sinh năm 1972 và bà Phan Kim Kh, sinh năm: 1977; Anh ruột: Có 01 người. Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 26-9-2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lâm Hải Tr: ông Trần Thế Hòa Bình – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh – có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hùng D: Bà Trần Thị Cẩm Vân – Trợ giúp viên thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh – có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước S: ông Đinh Thái Hoàng – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh – có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lâm Hải Tr: Ông Lâm Tự H, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm: 1972. Cùng ngụ: ấp Hội A, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh – có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hùng D: Ông Nguyễn Hùng C, sinh năm: 1981 và bà Trần Thị Th, sinh năm: 1980. Cùng ngụ: ấp Hội T, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh – có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Phước S: ông Nguyễn Phước Ph, sinh năm 1972. Cùng ngụ: ấp Hội Th, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh – vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Văn L: ông Trần Văn Qu, sinh năm 1972 và bà Phan Kim Kh, sinh năm 1977. Cùng ngụ: ấp Tân L, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh – có mặt.

Bị hại: Lê Nguyễn Phước Đ (tên gọi khác B), sinh ngày 20-02-2005. Ngụ địa chỉ: ấp Tân Th, xã Tân Ph, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh – có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Phương N, sinh năm 1981. Ngụ địa chỉ: ấp Tân Th, xã Tân Ph, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh – có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị Th, sinh năm 1967. Địa chỉ: ấp Hội Th, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh – có mặt.

2. Trần Minh M, sinh ngày 17-6-2005. Địa chỉ: ấp Tân Tr, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh - có Đơn xin vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Trần Minh Mẫn: Ông Trần Văn M, sinh năm 1967 và bà Ngô Thị T, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp Tân Tr, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh – có Đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15-01-2021, Trương Anh Vũ, Lê Văn Khánh, Võ Minh Thành và Lê Nguyễn Phước Đ, sinh ngày 20-02-2005 đang ngồi ăn uống tại quán của ông Trần Văn Quyền, ngụ ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu thì Vũ nhận được điện thoại của người tên Bình (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nói là Bình bị nhóm bạn của người tên “S C” đuổi đánh ở xã Tân Hà, huyện Tân Châu nhờ Vũ lên chở về. Vũ nói với Khánh, Thành và Đạt việc Bình bị đánh thì Khánh, Thành và Đ đồng ý cùng với Vũ đi lên xã Tân H tìm đánh nhóm người tên “S C”. Lúc đi Thành chở Khánh, Vũ chở Đ bằng xe mô tô, khi đi đến nhà bà Đỗ Đại Thọ, ngụ ấp Đông Tiến, xã Tân Đông, huyện Tân Châu thì Vũ dừng xe lại, Đ xuống xe lấy 02 két vỏ chai bia bằng thủy tinh mang lên xe và tất cả điều khiển xe về hướng xã Tân H. Đến 23 giờ 00 cùng ngày, Vũ, Đ, Khánh và Thành chở nhau đến trước cửa nhà của Dương Quốc T thuộc khu vực ấp Tân Tr, xã Tân H, huyện Tân Châu thì gặp Nguyễn Đắc Ti, Trần Văn L và Lâm Hải Tr đang ngồi chơi tại đây. Do biết Nguyễn Phước S “S C” chơi chung với Nguyễn Đắc Ti hay tụ tập ở nhà của T nên Vũ, Đ, Khánh và Thành chạy xe tới trước nhà T nետ bỏ xe và dùng vỏ chai thủy tinh ném xuống mặt đường bê tông để thách thức. Thấy vậy, Ti, L và Tr vào nhà lấy ra mỗi người một cây rựa chạy bộ ra đường bê tông đuổi theo đánh nhóm bạn của Vũ thì gặp Dương Quốc T, Nguyễn Hùng D, Nguyễn Phước S và Trần Minh Mẫn, sinh ngày 17-6-2005 cũng đang chơi ở gần đó nên tất cả cùng chạy bộ đuổi theo nhóm bạn của Vũ. Khi nhóm bạn của T đuổi theo nhóm bạn của Vũ ra đến đường TL 785 thì không đuổi kịp, lúc này nhóm bạn của Vũ dừng lại

trước quán bò “Đức Duy” thuộc ấp Tân Tr, xã Tân H, thấy vậy nên nhóm bạn của T quay về để lấy xe mô tô đuổi theo, Tr đến quán cà phê “Phát Nguyễn” lấy xe mô tô Dream không có biển số của T chở T và Mẫn mang theo 01 cây rựa đuổi theo trước; Ti về nhà T lấy chiếc xe mô tô biển số 70K1-490.98 của Ti chở theo D, S và L mang theo 02 cây rựa đuổi theo sau, khi đến khu vực đường bê tông thuộc ấp Tân Tr, xã Tân H giao với đường tỉnh lộ 785 thì Ti, D, S, L đứng đợi khi nhóm của Vũ quay lại thì chặn đường đánh. Khi thấy T, Tr và Mẫn đuổi tới thì nhóm bạn của Vũ quay đầu xe bỏ chạy về hướng xã Tân H, Đ ngồi phía sau dùng vỏ chai bia bằng thủy tinh ném về phía T. Thấy vậy, T nhảy xuống xe cầm rựa ném về phía nhóm bạn của Vũ nhưng không trúng, T kêu Tr điện thoại cho Ti biết là nhóm của Vũ đang chạy xe về hướng ngã tư xã Tân Hà, kêu Ti, D, S và L chạy ra chặn đường đánh. Sau đó, T, Tr và Mẫn tiếp tục đuổi theo nhóm của Vũ đến khu vực quán cà phê “Kiều Oanh” thuộc ấp Tân Tr, xã Tân H thì xe hết xăng nên xuống dẫn bộ. Khoảng 05 phút sau, nhóm bạn của Vũ thấy Ti, D, S, L đang chặn phía trước nên điều khiển xe mô tô quay lại thì gặp T, Tr, Mẫn, do thấy T cầm rựa đứng ra chặn đường Thành và Vũ hoảng sợ phanh xe gấp nên bị ngã xe, Đ đứng dậy cầm vỏ chai bia ném vào chân của T và bỏ chạy, T đuổi theo Đ cầm rựa chém 01 nhát trúng vào gót chân phải, Đ tiếp tục bỏ chạy, Vũ, Thành, Khánh bỏ xe mô tô chạy bộ vào nhà dân trốn; Mẫn lấy xe mô tô của Vũ điều khiển chở T tiếp tục đuổi theo Đạt, khi Đạt bỏ chạy vào đường bê tông thuộc ấp Tân D, xã Tân H thì đuổi kịp, T dùng rựa chém thêm 01 nhát vào vai phải của Đ, Đ tiếp tục chạy ra đường tỉnh lộ 785 thì gặp Ti, D, S và L cầm rựa chặn đường nên Đ không chạy nữa mà ngồi xuống thì bị D dùng chân đá vào người; còn Tr, Ti, L, S và Mẫn dùng tay đánh vào mặt của Đ. Thấy Đ bị chảy máu nên nhóm của T đưa Đ đến Trạm y tế xã Tân H để cấp cứu.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Quốc T, Nguyễn Hùng D, Trần Văn L, Lâm Hải Tr, Nguyễn Đắc Ti, Trần Minh Mẫn và Nguyễn Phước S đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội.

Ngày 22-01-2021, Lê Nguyễn Phước Đ có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với người đã gây thương tích cho mình.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 29/2021/TgT ngày 15-3-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 vết sẹo mặt kích thước 2,5 x 0,4 cm lành; 01 vết sẹo vùng vai phải kích thước 5,5 x 0,6 cm lành; 01 vết sẹo mặt trong bàn gót chân phải kích thước dài 15,5 ngang 0,1 cm đến 0,5 cm lành; gãy xương đòn phải; gãy xương gót phải; gãy vỡ xoang hàm trái; gãy xương mũi trái. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Nguyễn Phước Đ do thương tích gây nên là 29%.

Vật chứng thu giữ: Có bảng kê chi tiết kèm theo.

Trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Phương N là người đại diện hợp pháp bị hại Lê Nguyễn Phước Đ yêu cầu bồi thường số tiền 40.000.000 đồng. Gia đình Ti, S, D, Tr, L và T mỗi người bồi thường số tiền 6.000.000 đồng; gia đình của Mẫn bồi thường số tiền 4.000.000 đồng. Bà N và Đ đã nhận tổng số tiền bồi thường 40.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKSTC ngày 06-9-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Dương Quốc T, Lâm Hải

Tr, Nguyễn Đắc Ti, Nguyễn Hùng D, Nguyễn Phước S và Trần Văn L, về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đối với các bị cáo và phân tích, đánh giá nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

** Về tội danh:*

- Bị cáo Dương Quốc T, Lâm Hải Tr, Nguyễn Đắc Ti, Nguyễn Hùng D, Nguyễn Phước S và Trần Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

** Về hình phạt:*

Căn cứ điểm đ Khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Quốc T mức án từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) 06 (Sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc Ti mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

Căn cứ điểm đ Khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lâm Hải Tr mức án từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng D mức án từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước S mức án từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L mức án từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

** Về biện pháp tư pháp:* Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm cần ghi nhận.

Các bị cáo không tranh luận.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lâm Hải Tr (ông Trần Thế Hòa Bình) trình bày lời bào chữa:

Về tội danh: Thống nhất quan điểm truy tố của Kiểm sát viên Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đối với bị cáo.

Ngoài ra, người bào chữa đưa ra các tình tiết xin giảm nhẹ thêm như: Bị cáo là người dưới 18 tuổi khi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để tạo điều kiện cho bị cáo trở thành công dân tốt đóng góp cho xã hội.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hùng D (bà Trần Thị Cẩm Vân) trình bày lời bào chữa:

Về tội danh: Thống nhất quan điểm truy tố của Kiểm sát viên Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đối với bị cáo.

Ngoài ra, người bào chữa đưa ra các tình tiết xin giảm nhẹ thêm cho bị cáo như sau: Bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm a, b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo chưa có tiền án tiền sự, là người dưới 18 tuổi phạm tội, bị hại có lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt là tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp theo đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để tạo điều kiện cho bị cáo trở thành công dân tốt đóng góp cho xã hội.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước S (ông Đinh Thái Hoàng) trình bày lời bào chữa:

Về tội danh: Thống nhất quan điểm truy tố của Kiểm sát viên Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đối với bị cáo.

Ngoài ra, người bào chữa đưa ra các tình tiết xin giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại các điểm a, b, e, s Khoản 1 và các tình tiết Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhân thân tốt, là người dưới 18 tuổi khi phạm tội, lỗi của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để tạo điều kiện cho bị cáo trở thành công dân tốt đóng góp cho xã hội.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Trong quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại có Đơn xin bãi nại và nay tiếp tục có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, không yêu cầu bồi thường thêm.

Bị cáo Dương Quốc T trình bày lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình, xã hội.

Bị cáo Nguyễn Đắc Ti trình bày lời nói sau cùng: Nhận thấy hành vi sai trái xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Lâm Hải Tr trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình, xã hội.

Bị cáo Nguyễn Hùng D trình bày lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Phước S trình bày lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Trần Văn L trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi sai trái xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng, người bào chữa cho các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn L không yêu cầu trợ giúp pháp lý nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 37 Luật trợ giúp pháp lý tiếp tục xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 15-01-2021, tại ấp Tân D, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Dương Quốc T, Nguyễn Hùng D, Trần Văn L, Lâm Hải Tr, Nguyễn Đắc Ti, Nguyễn Phước S và Trần Minh Mẫn cùng nhau thực hiện hành vi dùng rựa là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho Lê Nguyễn Phước Đ là người dưới 16 tuổi, với tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đ do thương tích gây nên 29%.

Xét thấy lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và kết quả tranh tụng tại phiên tòa là phù hợp với kết quả các lời khai thu thập tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đối với Trần Minh Mẫn sinh ngày 17-6-2005, đến thời điểm phạm tội ngày 15-01-2021, Mẫn được 15 tuổi 06 tháng 29 ngày, khi thực hiện hành vi phạm tội Mẫn chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra chuyển Công an huyện Tân Châu chuyển xử lý hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đối với hành vi gây rối trật tự công cộng của Vũ, Khánh, Thành và Đ đã được tách ra giải quyết bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định các bị cáo Dương Quốc T, Nguyễn Hùng D, Trần Văn Lộc, Lâm Hải Tr, Nguyễn Đắc Ti, Nguyễn Phước S phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Trong vụ án này, bị hại cũng có phần lỗi khi cùng các thanh niên khác ở xã Tân Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đến gây gổ với các bị cáo trước dẫn đến các bị cáo Dương Quốc T, Nguyễn Đắc Ti, Lâm Hải Tr, Nguyễn Hùng D, Nguyễn Phước S, Trần Văn L phản ứng lại, thống nhất thực hiện hành vi phạm tội là dùng cào rựa và thông báo nhau qua điện thoại (bị cáo T kêu Tr điện cho Ti, Ti nghe xong nói lại cho các bị cáo khác) để tham gia đuổi đánh nhóm thanh niên trong đó có bị hại Lê Nguyễn Phước Đ. Bản thân các bị cáo không lo làm ăn phụ giúp gia đình mà lại tụ tập ăn nhậu dẫn đến đánh nhau gây thương tích, là một trong các nguyên nhân hình thành các băng nhóm gây mất trật tự địa phương trên địa bàn huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh diễn ra trong tình hình hiện nay. Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo là người thực hiện hành vi phạm tội là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra. Trong vụ án, bị cáo Dương Quốc T đã trực tiếp gây thương tích cho bị hại Lê Nguyễn Phước Đ nên cần có mức án cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Nguyễn Đắc Ti là người đủ 18 tuổi khi phạm tội là cùng tham gia tích cực với bị cáo Dương Quốc T nên phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo T. Các bị cáo Lâm Hải Tr, Nguyễn Hùng D, Nguyễn Phước S, Trần Văn L có hành vi dùng tay, chân đâm đá bị hại Đ nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm hiện nay.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ:

Các bị cáo Dương Quốc T, Nguyễn Hùng D, Trần Văn Lộc, Lâm Hải Tr, Nguyễn Đắc Ti, Nguyễn Phước S tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm b, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, mỗi bị cáo số tiền 6.000.000 (Sáu triệu) đồng, tổng cộng số tiền là 36.000.000đ cho bị hại. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Minh Mẫn do ông Trần Văn M, bà Ngô Thị T (cha mẹ ruột) đã bồi thường số tiền 4.000.000 (Bốn triệu) đồng cho bị hại. Trong quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại có Đơn xin bãi nại và nay tiếp tục tha thiết yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Hùng D, Trần Văn L, Lâm Hải Tr, Nguyễn Phước S khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên được hưởng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Chương XII Bộ luật hình sự.

Đối với yêu cầu của người bào chữa cho các bị cáo S, D đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm a, e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

+ Do các bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại đã hoàn thành nên việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại “Người phạm tội đã ngăn chặn hoặc làm giảm bớt tác hại của tội phạm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là chưa phù hợp.

+ Đối với tình tiết “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự thể hiện trong vụ án này đã xác định có lỗi của bị hại. Tuy nhiên, các bị cáo đã có hành vi đuổi đánh, gây thương tích cho bị hại trong thời gian dài với lỗi cố ý nên việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo là chưa chính xác.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên.

[4.2] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Dương Quốc T, Nguyễn Đắc Ti có tình tiết tăng nặng là “xúi giục người dưới 18 tuổi” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Minh Mẫn.

[5] Qua đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, ý kiến Người bào chữa của bị cáo, ý kiến bị hại về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Biện pháp tư pháp: Trong quá trình giải quyết, tại phiên tòa, Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm cần ghi nhận.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy những đồ vật, tài liệu sau theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15-9-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh bao gồm:

- 01 (Một) cây rựa có chiều dài 90 cm, phần cán rựa bằng gỗ có quấn băng keo màu đen dài 61cm, phần lưỡi rựa bằng kim loại dài 29cm, phần lưỡi rộng nhất 7,6 cm, phần lưỡi nhỏ nhất 02 cm;

- 01 (Một) vỏ chai thủy tinh màu xanh, trên vỏ chai có dòng chữ “Sài Gòn”, “330ml”;

- 01 (Một) mảnh thủy tinh màu xanh, có kích thước (0,027 x 0,025)m;

- 01 (Một) mảnh thủy tinh màu xanh, có kích thước (0,035 x 0,026)m;

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Dương Quốc T, Nguyễn Hùng D, Trần Văn L, Lâm Hải Tr, Nguyễn Đắc Ti, Nguyễn Phước S phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ Khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Dương Quốc T 03 (Ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20-6-2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc Ti mức án 02 (Hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Nguyễn Đắc Ti chấp hành bản án này.

Căn cứ điểm đ Khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lâm Hải Tr 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-9-2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng D 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-9-2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-9-2021.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-9-2021.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm.

3. *Xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy những đồ vật, tài liệu sau theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15-9-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh bao gồm:

- 01 (Một) cây rựa có chiều dài 90 cm, phần cán rựa bằng gỗ có quấn băng keo màu đen dài 61cm, phần lưỡi rựa bằng kim loại dài 29cm, phần lưỡi rộng nhất 7,6 cm, phần lưỡi nhỏ nhất 02 cm;

- 01 (Một) vỏ chai thủy tinh màu xanh, trên vỏ chai có dòng chữ “Sài Gòn”, “330ml”;

- 01 (Một) mảnh thủy tinh màu xanh, có kích thước (0,027 x 0,025)m;

- 01 (Một) mảnh thủy tinh màu xanh, có kích thước (0,035 x 0,026)m;

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Dương Quốc T, Nguyễn Hùng D, Trần Văn L, Lâm Hải Tr, Nguyễn Đắc Ti, Nguyễn Phước S mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại Ủy ban nhân dân cấp xã, phường nơi đương sự cư trú.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAT;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Trọng Hiếu